

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày: 29/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Tiến Dũng
- Bà Bùi Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (địa chỉ: số 18 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Xuân T, sinh năm 1986; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: xóm x, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trần Xuân D (chết) và bà Hồ Thị Q; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án:

- Ngày 13/9/2016, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 118/2016/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 03/10/2017, chưa thi hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 31/01/2018, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 12/2018/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 08/01/2019, chưa thi hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 31/7/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 118/2019/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 25/01/2020; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/5/2020;

- Ngày 18/8/2020, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 121/2020/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 27/01/2022; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/4/2021;

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 07/9/2015, bị Công an Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo nộp phạt ngày 14/9/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 06/11/2022 (có mặt).

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Bình N, sinh năm 1996

Địa chỉ: phòng trọ số 4, nhà trọ số 65/35 đường T, khu phố x, phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 09 giờ 55 phút ngày 06/11/2022, Trần Xuân T đi bộ đến hẻm 65, đường T thì nhặt được một thanh sắt dài khoảng 40cm rồi cho vào ba lô đang đeo trên người. T tiếp tục đi đến dãy nhà trọ số 65/35, đường T, phường P, thành phố Thủ Đức thì thấy cửa dãy trọ không khóa nên đi vào trong. Lúc này, T quan sát thấy phòng trọ số 4 có khóa cửa ngoài, nhìn xung quanh không có ai nên T nảy sinh ý định đột nhập vào trong tìm kiếm tài sản sơ hở để lấy trộm mang bán lấy tiền tiêu xài. T lấy thanh sắt ra, nhét vào ổ khóa phòng số 4 rồi bẻ ổ khóa, mở cửa đi vào phòng, khép cửa phòng lại và lấy ổ khóa đã bị T bẻ cùng thanh sắt cho vào trong ba lô của T. Sau đó, T nhìn quanh phòng trọ thì thấy 01 điện thoại di động màu đen hiệu OPPO Reno 7 của chị Nguyễn Thị Bình N đang để trên bàn xếp học sinh nên lấy trộm. Sau khi lấy trộm, T quay ra định mở cửa thì chị N đi chợ về, phát hiện T lấy trộm điện thoại nên tri hô. Nghe chị N tri hô, T liền bỏ chạy thì bị anh Ngô Thanh H và anh Lê Văn S đuổi theo và bắt được T tại trước nhà số 65/14, đường T, phường P cùng tang vật là chiếc điện thoại di động nói trên và giao Công an phường Phước Long B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Trần Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 152-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7, 128 Gb màu đen có giá trị 7.790.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7, 128 GB, màu đen, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả cho chị Nguyễn Thị Bình Nhi là chủ sở hữu

- 01 ổ khóa có chữ “F18 ASTRO”;

- 01 thanh kim loại chiều dài 38,5 cm, đường kính 02cm;

- 01 ba lô màu xám;

- 01 cái bóp da màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Bình N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

[2] Bản cáo trạng số 94/CT-VKSTĐ ngày 14/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để xử phạt bị cáo Trần Xuân T với mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đúng theo quy định của pháp luật. Đối với trách nhiệm dân sự đã giải quyết trong quá trình điều tra nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo Trần Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 06/11/2022, tại phòng trọ số 4, dãy nhà trọ số 65/35, đường T phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Xuân T đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7, 128 GB, màu đen trị giá 7.790.000 đồng của chị Nguyễn Thị Bình N thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản thân bị cáo có 04 tiền án, chưa được xóa án tích mà nay lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Xuân T đã cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra cũng xem xét bản thân bị cáo có 04 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản và nhân thân xấu nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 ổ khóa có chữ “F18 ASTRO”; 01 thanh kim loại chiều dài 38,5 cm, đường kính 02cm; 01 ba lô màu xám; 01 cái bóp da màu đen; hiện không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18/11/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7, 128 GB, màu đen cho chị Nguyễn Thị Bình N, chị N không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2022.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ổ khóa có chữ “F18 ASTRO”; 01 thanh kim loại chiều dài 38,5 cm, đường kính 02cm; 01 ba lô màu xám; 01 cái bóp da màu đen;

(Theo Phiếu nhập kho số NK23/123C ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Xuân T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Trần Xuân T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu